

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2024

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY NĂM 2023
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024**
(tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2024)

Năm 2023, nhân sự HĐQT không có sự thay đổi, đảm bảo duy trì ổn định công tác lãnh đạo, chỉ đạo các hoạt động của Công ty theo thẩm quyền, phù hợp quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (sau đây gọi tắt là Điều lệ)

Căn cứ vào nhiệm vụ được phân công, tình hình thực tế và Nghị quyết đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua, HĐQT đã tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty để triển khai nhiệm vụ được giao. Sau đây là một số kết quả nổi bật của HĐQT trong năm 2023:

1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2023

1.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật có liên quan.

*** Tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông**

- Trong năm 2023, Công ty đã tổ chức thành công cuộc họp thường niên vào ngày 21/4/2023. Tại cuộc họp, các Cổ đông đã nhất trí biểu quyết thông qua các nội dung theo Chương trình họp.

- Tháng 10/2023, Công ty đã thực hiện việc lấy ý kiến Cổ đông bằng văn bản để Thông qua việc miễn nhiệm, bầu bổ sung 01 thành viên BKS Công ty, nhiệm kỳ 2019-2024.

- Trong năm 2023 HĐQT công ty không phải triệu tập cuộc họp Đại hội đồng cổ đông bất thường.

*** Thực hiện chế độ họp theo quy định và kiện toàn nhân sự, cơ cấu bộ máy theo thẩm quyền.**

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty, HĐQT phải họp ít nhất 03 tháng/01 lần. Trong năm 2023, HĐQT Công ty đã tổ chức 12 cuộc họp trực tiếp để kịp thời triển khai nhiệm vụ được giao.

Các cuộc họp của HĐQT đều có sự tham gia của tất cả các thành viên HĐQT, của đại diện Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc và các cán bộ quản lý theo từng nội dung họp. Với tinh thần trách nhiệm cao các thành viên HĐQT đều tham gia đóng góp ý kiến và quyết định đối với các vấn đề được nêu tại cuộc họp. Các văn bản liên quan đến nội dung tại cuộc họp được kịp thời gửi tới các bộ phận liên quan để triển



khai thực hiện và thực hiện công bố thông tin theo quy định của pháp luật về chứng khoán.

Năm 2023, HĐQT đã thực hiện việc kiện toàn nhân sự theo thẩm quyền, đáp ứng yêu cầu của hoạt động SXKD: bổ nhiệm 01 Phó Giám đốc Công ty, bổ nhiệm Giám đốc Bến xe Mỹ Đình, Trưởng phòng TCHC và phê duyệt phương án luân chuyển, tuyển dụng đối với các chức danh cấp phó đơn vị.....

** Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị.*

Căn cứ vào quy mô, lĩnh vực kinh doanh và mô hình hoạt động của Công ty, hoạt động của các tiểu ban thuộc HĐQT được gắn liền với hoạt động của các Phòng chuyên môn nghiệp vụ.

Trong năm 2023, các tiểu ban đã thực hiện tốt công tác tham mưu và triển khai các nhiệm vụ theo sự phân công của HĐQT về các lĩnh vực tổ chức nhân sự, kế hoạch kinh doanh, kế hoạch tài chính và triển khai dự án.

** Kết quả giám sát công tác quản lý điều hành hoạt động SXKD đối với Ban điều hành và thực hiện chế độ quyền lợi đối với Ban Điều hành.*

Ngay từ đầu năm 2023, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty đã nắm bắt, nhìn nhận và xác định những khó khăn phải đối mặt trong quá trình SXKD để từ đó xác định mục tiêu của năm 2023 là tiếp tục tập trung vào việc siết chặt và nâng cao công tác quản trị đối với hoạt động SXKD; duy trì và giữ vững những thành quả đã đạt được trong năm 2022; đồng thời triển khai quyết liệt nhiều giải pháp về tổ chức quản lý, về dịch vụ đối với khách hàng nhằm nâng cao hiệu quả mô hình hoạt động, kiểm soát chặt chẽ và tiết giảm tối đa chi phí.

Với mục tiêu đó, HĐQT đặc biệt chú trọng chỉ đạo, hỗ trợ và giám sát một số mặt công tác chủ yếu sau:

- Chủ động, kịp thời nắm bắt biến biến tình hình thực tế, dự báo và xây dựng các kịch bản cho hoạt động SXKD đảm bảo hiệu quả.

- Tập trung duy trì và quản trị tốt đối với những hoạt động đảm bảo ổn định và gia tăng nguồn thu: tiền dịch vụ vệ sinh đối với đơn vị vận tải, tiền vệ sinh môi trường đối với đơn vị thuê quày dịch vụ, tiền duy trì dịch vụ bên đối với nhưng đơn vị vận tải không chạy đủ số chuyến lượt đã cam kết. Đây được coi là một trong những giải pháp có ý nghĩa quan trọng, quyết định trong việc chủ động đảm bảo ổn định doanh thu năm 2023.... đồng thời ưu tiên triển khai các giải pháp siết chặt và nâng cao công tác quản trị đối với mọi mặt hoạt động SXKD nhằm góp phần vào việc duy trì ổn định và phát triển bền vững trong tương lai, đảm bảo tốt nhất quyền lợi cho người lao động trong điều kiện có thể.

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai các giải pháp đầu tư về cơ sở hạ tầng theo hướng văn minh, hiện đại, khách hàng được thụ hưởng những dịch vụ chất lượng cao khi đến bến xe. Trong năm 2023 Công ty đã hoàn thành cải tạo nhà vệ sinh các bến xe, đặc biệt việc hoàn thành cải tạo nhà chờ bến xe Mỹ Đình đã mang đến cho bến xe hình ảnh diện mạo khác biệt lớn, hướng đến sự tiện nghi, Khang

trang, hiện đại, chất lượng cao để thu hút hành khách, phát triển hoạt động kinh doanh dịch vụ trong tương lai. Việc đưa vào sử dụng hệ thống nhà vệ sinh và nhà chờ bến xe Mỹ Đình đã mang lại những phản hồi tích cực từ khách hàng

- Xây dựng Kế hoạch triển khai các dự án về phòng chống cháy nổ tại các Bến xe theo Nghị quyết 05/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân TP Hà Nội.

- Tăng cường đào tạo, phát triển và nâng cao ý thức KLLĐ, trách nhiệm cá nhân nguồn nhân lực trên cơ sở đổi mới hình thức, nội dung đào tạo sát với thực tế và ưu tiên các kỹ năng mềm; tiếp tục hiệu chỉnh hệ thống phần mềm tăng cường công tác quản trị đối với hoạt động SXKD

- Công tác tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở tại nơi làm việc.

- Thực hiện công bố thông tin theo quy định.

Dưới sự ự chỉ đạo, hỗ trợ và giám sát của HĐQT, sự điều hành linh hoạt, kịp thời, bám sát thực tế của Ban Giám đốc và sự nỗ lực quyết tâm, chung sức đồng lòng của tập thể người lao động, trong năm 2023, Công ty đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023, đặc biệt là hoàn thành vượt mức chỉ tiêu Doanh thu đạt 125%, Lợi nhuận đạt 151%, Quỹ lương CBNV đạt 122% so với kế hoạch năm.

Để đảm bảo cho Ban Điều hành hoàn thành nhiệm vụ được giao, HĐQT đã quyết định các chế độ tiền lương, tiền thưởng, thù lao trên cơ sở hiệu quả SXKD theo quy định của pháp luật (Nghị định 53/2016 và Thông tư 28/2016) và Nghị quyết ĐHĐCĐ. Năm 2023, thu nhập:

- Giám đốc Cty kiêm Thành viên HĐQT: 492.640.000 đ/năm
- Phó giám đốc Cty kiêm Thành viên HĐQT: 449.561.600 đ/năm
- Phó giám đốc Cty (BN tháng 1/8/2023): 135.900.000 đ/năm
- Kế toán trưởng Cty: 388.259.000 đ/năm

Trên cơ sở kết quả đạt được của Công ty trong năm 2023, có thể đánh giá khái quát hoạt động của Ban Điều hành, như sau:

- Các thành viên trong Ban Giám đốc Công ty là những cá nhân có trình độ, năng lực, được đào tạo bài bản và có kinh nghiệm điều hành, quản lý trong lĩnh vực được phân công phụ trách.
- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao, các thành viên trong Ban Điều hành luôn có sự trao đổi, hỗ trợ nhau với tinh thần trách nhiệm cao; chủ động bám sát tình hình thực tế, chủ trương của Đảng ủy, HĐQT và Nghị quyết ĐHĐCĐ xây dựng kịch bản điều hành, linh hoạt trong lựa chọn thời điểm triển khai để đạt được mục tiêu đề ra. Kết quả Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu Kế hoạch được ĐHĐCĐ giao, tạo được sự chủ động trong duy trì doanh thu, thực hiện tốt vai trò kiểm soát rủi ro; bảo toàn và phát triển vốn Cổ đông tại công ty.
- Ban Điều hành thực hiện đầy đủ chế độ báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện theo quy định.



** Thù lao, chi phí cho HĐQT, BKS và từng thành viên HĐQT, BKS*

- Đối với thù lao của HĐQT, BKS: Năm 2023, Đại hội đồng Cổ đông đã thông qua tổng mức thù lao cho các thành viên HĐQT, BKS là **276.000.000/năm**. Căn cứ tổng mức thù lao được thông qua, HĐQT - BKS đã hợp thống nhất mức thù lao hàng tháng cho từng thành viên và đảm bảo chi trả không vượt quá với số tiền đã được ĐHĐCĐ thông qua. Năm 2023 số tiền thù lao thực trả cho HĐQT, BKS là **267.000.000 đ**

- Đối với chi phí hoạt động của HĐQT: thực hiện trên cơ sở đảm bảo phục vụ cho hoạt động SXKD của Công ty và theo quy định của pháp luật.

** Công tác hỗ trợ Cổ đông.*

Sau khi thực hiện đăng ký lưu ký chứng khoán tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam, Công ty tiếp tục hỗ trợ Cổ đông trong việc lưu ký chứng khoán, thay đổi thông tin cổ đông. Tính đến thời điểm 15/3/2024, số lượng cổ đông là **434** Cổ đông với cơ cấu như sau:

- Cổ đông là tổ chức đồng thời là cổ đông lớn: 02 Cổ đông chiếm 83,41%.
- Cổ đông là cá nhân trong nước: 430 Cổ đông chiếm 16,39%
- Cổ đông là cá nhân nước ngoài: 04 Cổ đông chiếm 0,2%

Thông tin kịp thời tới Cổ đông thông qua việc gửi văn bản, đăng trang web của Công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động của Công ty theo quy định của Nhà nước.

Đặc biệt trong năm 2023, Công ty không phát sinh giao dịch cổ phiếu, giao dịch khác của cổ đông nội bộ và người liên quan;

1.2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công, ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2023, HĐQT Công ty đã tổ chức triển khai các nhiệm vụ sau:

** Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính.*

Căn cứ Danh sách các đơn vị kiểm toán đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua tại cuộc họp thường niên năm 2023, HĐQT đã chấp thuận việc lựa chọn Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty. Kết quả kiểm toán năm 2023 sẽ được báo cáo Đại hội đồng Cổ đông tại cuộc họp thường niên năm 2024.

** Chi trả cổ tức năm 2022 cho Cổ đông.*

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, đã thống nhất chi trả Cổ tức năm 2022 với mức là 5%. Trên cơ sở đó, HĐQT đã chỉ đạo các bộ phận có liên quan thực hiện các thủ tục theo quy định để đảm bảo chi trả cổ tức cho cổ đông đúng tiến độ và quy định.

2. Phương hướng hoạt động của HĐQT năm 2024.

Năm 2024, là năm cuối cùng triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025 và là năm bứt phá để hoàn thành Kế hoạch 5 năm giai đoạn 2021-2025 trong điều kiện nền kinh tế thế giới và trong nước được dự báo tiếp tục còn gặp nhiều khó khăn: sự phục hồi kinh tế Thế giới chưa đảm bảo sự vững chắc, nợ xấu gia tăng, tình trạng thiếu điện có thể xảy ra và ảnh hưởng đến hoạt động SXKD, đời sống nhân dân.

Năm 2024, cũng là năm ngành giao thông vận tải tiếp tục tái cấu trúc cơ cấu vận tải, tăng cường áp dụng công nghệ vào phục vụ nhu cầu đi lại của nhân dân và nâng cao năng lực quản lý đối với hoạt động VTHK, tăng cường công tác thanh kiểm tra việc chấp hành các quy định của Pháp luật về điều kiện kinh doanh vận tải bằng ô tô nhằm từng bước xóa bỏ tình trạng xe dù, bến cóc..

Với những đặc điểm nêu trên và để tiếp tục đảm bảo ổn định SXKD, HĐQT đã xác định rõ nhiệm vụ trong năm 2024, như sau:

- Tiếp tục chỉ đạo Công ty triển khai các biện pháp giữ vững ổn định hoạt động SXKD; đảm bảo chủ động duy trì và phát triển nguồn thu; nỗ lực đảm bảo công ăn việc làm, thu nhập cho người lao động; hoàn thành Kế hoạch SXKD và những nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

- Chỉ đạo Công ty tiếp tục giữ vững vai trò chủ đạo trong cung ứng hạ tầng bến xe; triển khai các giải pháp về dịch vụ, về công nghệ đối với khách hàng nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng dịch vụ ngày càng cao của khách hàng, tăng cường sự tương tác với khách hàng và thu hút hành khách vào bến đi xe.

- Tiếp tục coi trọng công tác ứng dụng công nghệ vào công tác quản lý, điều hành, quảng bá hình ảnh trên cơ sở tăng cường sự tương tác, kết nối với khách hàng và tăng tính quản trị cao.

- Tiếp tục quan tâm đến chiến lược đào tạo, phát triển con người và tinh gọn bộ máy đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới.

- Hoàn thành nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và ĐHCĐ giao.

Trên đây là kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2023 và phương hướng hoạt động trong năm 2024, kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét, thông qua.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Số: 161 /CPBX-KHĐT&CN

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO
Kết quả hoạt động SXKD năm 2023 và phương hướng năm 2024

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2023

1. Đặc điểm tình hình năm 2023.

Trong năm 2023, tình hình kinh tế vĩ mô có nhiều khó khăn, mức tăng chỉ số giá tiêu dùng CPI tăng 3.25%, giá xăng dầu liên tục có sự biến động mạnh theo chiều hướng tăng cao. Do đó, ngành vận tải cũng chịu tác động không nhỏ của tình hình kinh tế chính trị trong nước và trên thế giới. Giá nhiên liệu, vật tư phụ tùng tăng cao dẫn đến cước vận tải tăng; nhu cầu đi lại và mua sắm giảm,

Tình hình hoạt động của các loại hình xe ghép, xe limosine, xe tiện chuyển...xe dù bến, có tiếp tục diễn biến phức tạp mặc dù có cơ quan chức năng đã tăng cường xử lý. Các xe hoạt động vận tải trả hình hoạt động ngang nhiên cạnh tranh không lành mạnh với vận tải hành khách tuyến cố định làm sụt giảm nghiêm trọng lượng khách đi xe liên tỉnh và doanh thu của Công ty. Với các khó khăn trên khiến nhiều đơn vị vận tải phá sản, thiếu nguồn lực để tái sản xuất, lái phụ xe bỏ việc, phương tiện hư hỏng... dẫn đến sản lượng xe của bến bị sụt giảm, việc phát triển sản xuất của Công ty gặp nhiều khó khăn.

Tuy nhiên, được sự quan tâm chỉ đạo của Tổng công ty Vận tải Hà Nội. Với sự nỗ lực của Đảng ủy, Hội đồng Quản trị, Ban điều hành và cùng toàn thể các đơn vị, Công ty đã tổ chức tốt sản xuất kinh doanh phù hợp với diễn biến thực tế, kịp thời có những giải pháp quyết liệt, sáng tạo đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu SXKD do Đại hội đồng cổ đông giao 2023

2.1. Các chỉ tiêu tổng hợp:

Năm 2023, đơn vị đã thực hiện triển khai công tác sản xuất kinh doanh và đạt được các kết quả như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị	Năm 2023		
			KH 2023	TH 2023	%TH/KH
1	Sản lượng xe	lượt xe	1,774,000	1,776,303	100%
2	Sản lượng khách	lượt khách	7,202,000	8,155,953	113%
3	Doanh thu từ hoạt động SXKD	1000đồng	102,000,000	127,660,353	125%
	Dịch vụ vận tải	nt	81,696,000	99,767,376	122%

TT	Nội dung	Đơn vị	Năm 2023		
			KH 2023	TH 2023	%TH/KH
	<i>Dịch vụ gia tăng</i>	<i>nt</i>	20,304,000	27,892,976	137%
4	Thu nhập từ hoạt động tài chính	nt	2,295,000	3,701,168	161%
5	Tổng chi phí SXKD, trong đó	nt	94,935,000	117,460,265	124%
	<i>Chi phí khấu hao</i>	<i>nt</i>	10,250,000	7,968,696	78%
6	Lợi nhuận trước thuế	nt	9,360,000	14,086,879	151%
7	Tổng số CBCNV(NLĐ+NQL)	Người	379	368	97%
8	Tổng quỹ lương CBCNV (NLĐ+NQL)	1000 đồng	38,116,000	46,407,000	122%
9	Lương bình quân CBCNV (NLĐ+NQL)	Đồng/người /tháng	8,381,000	10,509,000	125%
10	Hiệu quả (LN+ KH)	1000 đồng	19,610,000	22,055,575	112%

• **Sản lượng xe: 1.776.303 lượt xe đạt 100% so với kế hoạch.** Lượt xe liên tỉnh đạt 635.904 lượt, vượt 9% so với kế hoạch. Lượt xe buýt là 1.140.399 lượt đạt 96% so với kế hoạch.

• **Sản lượng khách: 8.155.953 lượt đạt 113% so với kế hoạch.**

• **Doanh thu (trước thuế): 131.361.520.764 đồng, vượt 26% so với kế hoạch.** Trong đó, doanh thu hoạt động SXKD là 127.660.352.719 đồng đạt 125% so với kế hoạch, doanh thu hoạt động tài chính là 3.701.168.045 đồng, vượt 61% so với kế hoạch.

• **Về chỉ tiêu tài chính:**

- Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2023 đạt trên 14 tỷ đồng, vượt 51% so với kế hoạch giao.

- Hiệu quả (Lợi nhuận + Khấu hao) năm 2023: 22.055.575.068 đồng vượt 12% so với kế hoạch giao.

• **Về lao động, tiền lương:**

Năm 2023, hoạt động SXKD của công ty vẫn gặp nhiều khó khăn do sự cạnh tranh các loại hình kinh doanh vận tải hành khách khác như xe công nghệ, hợp đồng trả hình, xe limosine ... đã làm cho lượng hành khách vào bến đi xe sụt giảm mạnh, các đơn vị vận tải phải giảm số chuyến lượt hoạt động, gây áp lực mạnh về việc làm và thu nhập đối với CBCNV. Tuy nhiên, Công ty đã thực hiện nhiều giải pháp linh hoạt về lao động, điều hành quỹ tiền lương hợp lý, thực hiện trích lập quỹ lương đúng

quy định và sử dụng đúng mục đích, từng bước nâng cao thu nhập và đời sống cho người lao động phù hợp với sự phục hồi sản xuất của Công ty, cụ thể như sau:

- Tổng số CBCNV (Người Quản lý + Người lao động): 368 người, giảm 2.9% so với Kế hoạch 2023 (379 người).

- Tổng Quỹ tiền lương CBCNV (Người Quản lý + Người lao động): 46.407.000.000 đ, đạt 121.8%% so với KH 2023 (38.116.000.000 đ). Trong đó: Quỹ lương người lao động: 45.000.000.000 đ đạt 121.6% so với KH 2023 (37.000.000.000 đ).

- Tiền lương bình quân CBCNV (Người Quản lý + Người lao động): 10.509.000 đ/người/tháng đạt 125.4 % so với KH 2023 (8.381.000 đ/ người/tháng). Trong đó: Tiền lương bình quân người lao động: 10.302.000 đ đạt 125.6 % so với KH 2023 (8.200.000 đ/ người/tháng).

2.2 Tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư và duy tu sửa chữa:

2.2.1 Tình hình đầu tư

Năm 2023, hoạt động sản xuất kinh doanh đã dần phục hồi vào giai đoạn cuối năm, tuy nhiên các kết quả đạt được còn chưa mang tính bền vững cao do bối cảnh chung của hệ thống vận tải hành khách liên tỉnh tuyến cố định chưa giải quyết được khó khăn mang tính cốt lõi và các vấn đề khó khăn mới phát sinh. Do đó, hoạt động đầu tư của Công ty tập trung vào các nội dung đáp ứng yêu cầu sản xuất, nâng cấp cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng phục vụ tạo tiền đề cho phát triển bền vững. Cụ thể, Công ty đã tiến hành đầu tư các hạng mục sau:

- Đầu tư nâng cấp nhà chờ chất lượng cao tại Bến xe Mỹ Đình.
- Đầu tư màn hình Led quảng cáo tại nhà chờ Bến xe Giáp Bát, bến xe Mỹ Đình.
- Đầu tư nâng cấp trạm biến áp Bến xe Mỹ Đình.
- Đầu tư mái che mái sảnh phía Nam và phía Bắc nhà Bến xe Mỹ Đình.
- Đầu tư nâng cấp phần mềm, website phục vụ việc xử lý lệnh điện tử, bán vé điện tử, nâng cao hiệu quả quản trị, đáp ứng yêu cầu quản lý theo quy định của Nhà nước.

- Dự án lắp đặt hệ thống điện năng lượng mặt trời tại bến xe Mỹ Đình được dừng triển khai sau khi đánh giá không khả thi, việc khai thác không hiệu quả.

Công ty đã tiến hành các hạng mục đầu tư bằng nguồn vốn tự có, đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả, thủ tục đầu tư tuân thủ đúng theo các quy định của pháp luật.

2.2.2 Duy tu sửa chữa cơ sở vật chất 2023

Do năm 2022 tình hình dịch bệnh kéo dài ảnh hưởng tới nhiều mặt SXKD, Công ty đã hạn chế đầu tư các hạng mục không cần thiết, tiết giảm chi phí đầu tư dẫn đến nhiều hạng mục cơ sở vật chất xuống cấp cần duy tu để đảm bảo tuổi thọ công trình.

Năm 2023, Công ty đã duy tu sửa chữa cơ sở vật chất, trong đó phải kể đến một số hạng mục chính là:

- Sửa chữa toàn bộ nhà vệ sinh của 3 bến xe.
- Làm lại toàn bộ hệ thống điện của Bến xe Gia Lâm và Bến xe Giáp Bát.
- Chống thấm mái tầng 2, mái nhà chờ phía nam và cải tạo hành lang nhà chờ Bến xe Giáp Bát...
- Chống thấm mái nhà chờ phía sau, cải tạo hành lang khu vệ sinh bên trong nhà chờ Bến xe Gia Lâm.

Việc duy tu, sửa chữa cơ sở vật chất đều đảm bảo hiệu quả, tiết kiệm, tăng tuổi thọ công trình, tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

2.3. Tình hình thực hiện kế hoạch phát triển thị trường:

- Công ty tập trung chỉ đạo các Bến xe từng bước nâng cao công tác điều hành, chất lượng phục vụ để thu hút hành khách, xe đến bến tạo điều kiện phát triển thêm các loại hình dịch vụ.

- Phối hợp với các đơn vị có tiềm lực như Futa Hà Sơn, HVG...xây dựng mô hình nhà chờ chất lượng cao để nâng cao hình ảnh bến xe, văn minh, sạch đẹp thu hút ngày càng nhiều hơn nữa khách hàng đến với bến xe.

- Thanh lý hợp đồng với đơn vị taxi cũ, ký hợp đồng với đơn vị taxi mới có uy tín, thương hiệu nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ.

2.4. Các công tác khác:

- Về đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Công ty tiếp tục tăng cường công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng phục vụ... cho CBNV nhằm đáp ứng tốt nhu cầu ngày càng cao của khách hàng và xây dựng hình ảnh bến xe chuyên nghiệp, văn minh, thân thiện.

- Về nội chấp hành nội quy, quy chế: Công ty tiếp tục siết chặt việc chấp hành nội quy, quy chế đối với CBCNV; thường xuyên tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao ý thức tự giác chấp hành kỷ luật và kiên quyết xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Về truy thu và thu tiền dịch vụ: Công ty duy trì tốt công tác truy thu số chuyên lượt không thực hiện theo hợp đồng và thu phí dịch vụ theo quy định. Trong năm 2023, Công ty tiếp tục triển khai thêm việc thu phí dịch vụ ủy thác bán vé điện tử; phí vệ sinh của đối tượng lái, phụ xe buýt.

- Làm tốt công tác chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CBNV Công ty; công tác Công đoàn, Đoàn thanh niên thường xuyên được quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi, tạo không khí hăng say, gắn bó trong lao động sản xuất của CBNV toàn Công ty.

3. Những tồn tại và hạn chế:

Mặc dù đã có nhiều chuyển biến tích cực, tuy nhiên vẫn còn tồn tại một số vấn đề khó khăn phát sinh trong bối cảnh mới: hoạt động giao dịch mua vé, thuê xe thông qua mạng online, trong khi mô hình sản xuất hiện tại của Công ty hiện tại chưa đáp ứng được. Các chính sách mới của Nhà nước: xuất hóa đơn điện tử, bán vé điện tử, lệnh điện tử ... nhưng chưa có sự đồng bộ trong công tác quản lý giữa các đối tượng thực hiện dẫn đến nhiều vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai áp dụng của Công ty.

Tóm lại, năm 2023 là năm tình hình kinh tế, chính trị trên thế giới có nhiều biến động ảnh hưởng rất lớn đến kinh tế trong nước, trong đó có ngành vận tải; sự cạnh tranh không lành mạnh của các loại hình vận tải khách, sự suy giảm của nền kinh tế dẫn đến thị trường vận tải hành khách tuyến cố định sa sút, nhiều doanh nghiệp bị vỡ nợ, nhiều chuyến xe bỏ vì hoạt động kém hiệu quả, các quy định trong vận tải còn nhiều vướng mắc gây khó khăn cho SXKD. Tuy nhiên, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp linh hoạt phù hợp để đảm bảo an toàn môi trường sản xuất, hạn chế sự ảnh hưởng tiêu cực từ các tác động của ngoại cảnh. Do đó, Công ty đã hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 (Lượt xe đạt 100% KH; Doanh thu đạt 126% KH; Lợi nhuận trước thuế đạt: 151% KH).

II. KẾ HOẠCH NĂM 2024

1. Đặc điểm tình hình

Theo dự báo, năm 2024 là năm có nhiều biến động về kinh tế và chính trị thế giới, mất ổn định về an ninh toàn cầu, việc giao thương sẽ có nhiều hạn chế bởi các lệnh cấm ảnh hưởng lớn đến kinh doanh buôn bán, một số chuỗi cung ứng bị đứt gãy, nhiều doanh nghiệp phải đóng cửa hoặc chuyển đổi mô hình sản xuất. Suy thoái kinh tế và lạm phát tăng cao. Dự báo, giá cả xăng dầu sẽ tiếp tục tăng và gây khó khăn cho sản xuất của các doanh nghiệp vận tải; người tiêu dùng cắt giảm chi tiêu dẫn đến nhu cầu đi lại giảm; các doanh nghiệp lựa chọn hình thức đầu tư kinh doanh an toàn ít rủi ro hơn.

Các loại hình xe hợp đồng trả hình, xe ghép, xe limosine, xe dù, bến cóc... vẫn sẽ tiếp tục diễn biến phức tạp, mặc dù các cơ quan chức năng đã và đang triển khai nhiều giải pháp nhưng vẫn chưa đem lại hiệu quả rõ rệt, đồng thời việc tăng cường kiểm tra của lực lượng chức năng cũng làm giảm số lượng xe hoạt động trên tuyến do các xe vi phạm bị đình chỉ hoạt động, ảnh hưởng rất xấu đến hoạt động kinh doanh vận tải khách tuyến cố định trên các bến xe thuộc Công ty. Tình hình kinh tế khó khăn, lạm phát gia tăng, giá xăng dầu tăng mạnh khiến các doanh nghiệp vận tải liên tiếp gặp nhiều khó khăn hơn, hiệu quả kinh doanh thấp và thua lỗ. Trong năm 2023 toàn Công ty có 99 nốt giờ mở mới, tuy nhiên có 219 nốt giờ thanh lý, xu hướng này sẽ vẫn tiếp tục trong năm tiếp theo nếu không có những chính sách mới mang tính chất thay đổi, đột phá. Đây là một thách thức lớn trong năm kế hoạch 2024 là sự sụt giảm

về lượng xe, giảm doanh thu vận tải. Mặt khác, Thành phố Hà Nội đã số chuyên lượt xe buýt trên địa bàn thành phố, trong đó gồm nhiều tuyến hoạt động tại các bến xe và ước giảm 80.000 lượt xe/năm, làm giảm sản lượng xe và doanh thu.

Do lượng hành khách giảm khiến mảng kinh doanh dịch vụ hỗ trợ vận tải gặp nhiều khó khăn, trong năm 2023 tỷ lệ quây để trống tăng lên trên 20% và xu hướng khó khăn tiếp tục kéo dài trong năm 2024. Việc kinh doanh quảng cáo theo hình thức truyền thống (*quảng cáo tĩnh*) không còn thu hút khách hàng, hiện tại số vị trí trống không có đơn vị thuê là 40 vị trí (chiếm 68%).

Trong năm 2024, Thành phố triển khai thi công các hạng mục chính tại nút giao thông hầm chui Kim Đồng và đường Giải Phóng. Việc tổ chức lại giao thông trong giai đoạn thi công sẽ làm ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động xe ra vào của bến xe Giáp Bát, gia tăng nguy cơ sụt giảm sản lượng xe của bến và Công ty.

Việc cơ quan chức năng cho tuyến xe liên tỉnh có khoảng cách dưới 150 km hoạt động theo hình thức xe buýt liên tỉnh thay thế cho hình thức xe liên tỉnh tuyến cố định, sẽ khiến doanh thu vận tải từ các tuyến đó bị giảm sút do giảm lượng xe và do chênh lệch giá dịch vụ giữa 2 loại hình.

Qua kết quả hoạt động sản xuất của năm 2023 và tình hình chung của năm 2024. Công ty nhận định tình hình SXKD năm 2024 là năm gặp nhiều khó khăn thách thức để duy trì sự tăng trưởng.

2. Mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm năm kế hoạch.

1. Đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 do Đại hội đồng cổ đông giao.

2. Tiếp tục siết chặt công tác quản lý điều hành nhằm nâng cao nội lực, nâng cao năng lực cạnh tranh, tiếp tục rà soát lại các quy chuẩn, quy trình trong công tác điều hành, đảm bảo hợp lý, khoa học và hiệu quả.

3. Duy trì thị phần của Công ty trong lĩnh vực kinh doanh khai thác bến xe và Tập trung triển khai phục vụ tốt nhân dân đi lại trong các dịp lễ: ngày 30-4 & 01-5; Quốc khánh 2-9; tết dương lịch; tết Nguyên Đán.

4. Tập trung nghiên cứu và đưa vào các loại hình dịch vụ nhằm nâng cao chất lượng phục vụ hành khách trên các bến, tăng doanh thu.

5. Siết chặt kỷ cương, kỷ luật nội bộ; kiểm soát chặt chẽ điều kiện phương tiện, người lái đối với tuyến cố định; nghiên cứu đề xuất Bộ GTVT, Sở GTVT HN các phương án quy hoạch luồng tuyến, nâng cao hiệu quả khai thác bến, phục vụ tốt hơn nhu cầu đi lại của hành khách...

6. Thực hiện tốt việc quán triệt và triển khai các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tới cán bộ, đảng viên và CNLD.

7. Tiếp tục tập trung đầu tư khai thác trên các bến xe với mục tiêu: đầu tư hiệu quả, hỗ trợ và phát triển hoạt động sản xuất vận tải, nâng cao chất lượng phục vụ hành khách trên các bến xe.

8. Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ trong khai thác kinh doanh và công tác quản lý điều hành, đặc biệt là các dịch vụ hướng đến tăng cường sự tương tác với hành khách: Xây dựng phần mềm quản lý bến xe phiên bản Web với nhiều tiện ích; đưa Website mới, hệ thống trang mạng thông tin của Công ty vào hoạt động; chuẩn hóa bộ phận chăm sóc khách hàng...

9. Đẩy mạnh công tác quản lý và khai thác hệ thống dịch vụ trên các bến xe, tăng tỷ trọng doanh thu dịch vụ trên các bến xe.

10. Triển khai việc xây dựng giá dịch vụ xe ra vào bến thay cho khung giá ban hành tại Quyết định 3270/QĐ-UBND, trình cơ quan chức năng phê duyệt.

11. Nghiên cứu triển khai dịch vụ kho hàng và chuyển phát hàng hóa; phối hợp nghiên cứu triển khai hoạt động xe trung chuyển trong Thành phố, tăng tiện ích cho khách hàng.

12. Nghiên cứu triển khai điều chỉnh hoạt động vận tải tại Bến xe Giáp Bát phục vụ dự án thi công nút giao hầm chui Kim Đồng – Giải Phóng.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

3.1 Chỉ tiêu kế hoạch tổng hợp:

- Về lượt xe: Lượt xe kế hoạch là 1.777.000 lượt xe, bằng 100% so với TH năm 2023. Trong đó, lượt xe liên tỉnh là 637.000 lượt xe bằng 100% so với thực hiện năm 2023, Lượt xe buýt là 1.140.000 lượt bằng 99,96% so với thực hiện năm 2023.

- Về lượt khách: Lượt khách thực hiện là 8.300.000 lượt, bằng 102% so với thực hiện năm 2023.

- Về doanh thu từ SXKD: Doanh thu kế hoạch là 127.500.000.000 đồng, bằng 100% so với thực hiện năm 2023. Trong đó, doanh thu dịch vụ vận tải là 100.000.000.000 đồng bằng 100% so với thực hiện năm 2023. Doanh thu dịch vụ là 27.500.000.000 đồng bằng 99% so với thực hiện năm 2023.

3.2 Kế hoạch đầu tư:

- Tiếp tục đầu tư, hoàn thiện hệ thống phòng cháy chữa cháy tại Bến xe Gia Lâm, Bến xe Giáp Bát và Bến xe Mỹ Đình đáp ứng theo quy chuẩn phòng cháy chữa cháy và phê duyệt Hồ sơ PCCC theo quy định.

- Đầu tư nâng cấp khu vực B-T, lắp dựng mới khu dịch vụ A1-A2-A3 tại Bến xe Giáp Bát để thu hút khách hàng kinh doanh khai thác dịch vụ trên các bến xe, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, nâng cao chất lượng phục vụ và tạo lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp.

- Đầu tư Website, nâng cấp hệ thống phần mềm quản lý điều hành có ứng dụng app điện tử.

- Triển khai quy hoạch lại và cải tạo khu vực quảng trường Bến xe Giáp Bát; mở rộng các công Bến xe kết nối với giao thông tuyến đường Giải Phóng để giải tỏa ách tắc giao thông, phục vụ thi công Dự án nút giao hầm chui Kim Đồng – Giải Phóng.

3.3 Kế hoạch phát triển thị trường:

Công ty tập trung chỉ đạo các Bến xe từng bước nâng cao công tác điều hành, chất lượng phục vụ để thu hút hành khách, xe đến bến tạo điều kiện phát triển thêm các loại hình dịch vụ:

- Đầu tư nâng cấp quy hoạch lại hệ thống dịch vụ sử dụng một cách có hiệu quả tiềm năng đất đai.

- Triển khai hoàn thành Website mới của Công ty cổ phần Bến xe Hà Nội để tăng cường khai thác dịch vụ vận chuyển hành khách giao dịch online.

- Đẩy mạnh các giải pháp thu hút hành khách, DNVT vào bến, trong đó chú trọng các nội dung: Nâng cao chất lượng dịch vụ; triển khai các chương trình khuyến mãi, hậu mãi, chăm sóc khách hàng; Đầu tư kho hàng thu hút hàng hóa vào bến, đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa, tăng tiện ích cho khách hàng; phối hợp nghiên cứu triển khai hoạt động xe trung chuyển trong Thành phố nhằm tăng tính kết nối giữa hành khách với bến xe, góp phần hỗ trợ DNVT cạnh tranh với các loại hình vận tải hành khách trả hình hiện nay.

- Tiếp tục làm việc với các cơ quan quản lý tuyến về việc xét duyệt cho tiếp tục bổ sung xe vào các tuyến đang khai thác, bổ sung thêm tuyến khai thác; triển khai các giải pháp để thu hút xe vào bến hoạt động.

3.4 Kế hoạch tái cơ cấu và đổi mới quản trị doanh nghiệp:

- Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm tra cứu hỗ trợ công tác quản lý, điều hành và quảng bá hình ảnh, định vị thương hiệu.

- Đổi mới phương thức, nội dung đào tạo, nâng cao kỹ năng nghề nghiệp trong đội ngũ CBCNV.

- Tiếp tục chuyên môn hóa, chuyên nghiệp hóa công tác tiếp nhận thông tin, chăm sóc khách hàng, hoàn thiện mô hình bộ phận CSKH tại các bến xe.

3.5 Kế hoạch lao động, tiền lương và đào tạo:

- Về lao động tiền lương:

+ Tổng số CBCNV (Người Quản lý + Người lao động): 370 người.

+ Quỹ tiền lương CBCNV (Người Quản lý + Người lao động): 47.410.000.000 đ (Trong đó: Quỹ lương Người lao động: 45.712.000.000 đ).

+ **Tiền lương bình quân CBCNV (Người Quản lý + Người lao động):**
10.678.000 đ/người/tháng (Trong đó: Tiền lương bình quân người lao động:
10.408.000 đ).

- **Về đào tạo:** Căn cứ nhu cầu và tình hình thực tế, Công ty sẽ xây dựng và triển khai kế hoạch đào tạo cho đội ngũ CBCNV nhằm đáp ứng yêu cầu hoạt động SXKD.

3.6 Kế hoạch duy tu cơ sở vật chất:

Các công trình bến xe hiện nay đã xuống cấp theo thời gian sử dụng, cần phải nâng cấp và sửa chữa để duy trì tính ổn định, nâng cao chất lượng phục vụ, trong đó tập trung chỉnh trang hàng rào bến xe, sơn chỉnh trang phân luồng tổ chức giao thông, duy tu sửa chữa hạ tầng sân bãi đỗ, hệ thống cấp thoát nước, chỉnh trang phòng dịch vụ, hệ thống mái che, chống thấm... để đảm bảo cơ sở vật chất luôn ở tình trạng tốt, tạo điều kiện thuận lợi cho sản xuất kinh doanh của Công ty.

3.7 Kế hoạch ngân sách tài chính:

Năm 2024 dự báo hoạt động vận tải tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn do giá nhiên liệu tăng cao, quy định quy hoạch luồng tuyến của Bộ Giao thông Vận tải, cũng như việc cạnh tranh không lành mạnh của xe dù, bến cóc, xe hợp đồng trá hình ngày càng phức tạp... gây ảnh hưởng lớn tới các đơn vị vận tải, tốc độ phục hồi của thị trường vận tải khách liên tỉnh đã chững lại. Mặc dù vậy, định hướng công ty phấn đấu tăng trưởng so với năm 2023, cố gắng ổn định đời sống người lao động, đưa ra các giải pháp tài chính phù hợp nhất. Để đạt được kết quả đó, Công ty tiếp tục đề ra các biện pháp thiết thực khai thác hiệu quả các giá trị gia tăng trên bến, tiếp tục đề ra các biện pháp quản lý nguồn thu chặt chẽ, nâng cao chất lượng phục vụ, thoả mãn tốt nhất nhu cầu của khách hàng. Đảm bảo tăng trưởng hiệu quả SXKD, thực hiện đầy đủ các khoản nộp Ngân sách Nhà Nước, bảo toàn phát triển vốn Nhà nước và các cổ đông.

Công ty báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024.

Nơi nhận :

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị (Để báo cáo);
- Các phòng ban, bến xe (để thực hiện) ;
- Lưu TCHC.



BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của BKS quy định tại Điều lệ của Công ty Cổ phần Bến xe Hà Nội.

Căn cứ Báo cáo Tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2023 kết thúc ngày 31/12/2023 của Công ty phát hành ngày 28/2/2024 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Ban kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông về hoạt động và kết quả kiểm tra, giám sát của Ban kiểm soát trong năm 2023 với các nội dung như sau:

PHẦN I: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

I. Các hoạt động của BKS năm 2023

- Thực hiện giám sát, kiểm tra việc tuân thủ Luật pháp, Điều lệ, Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông, Quyết định của Hội đồng Quản trị và các Quy chế của Công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong tổ chức công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính. Thẩm định báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo tài chính sáu tháng và hằng năm của công ty, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng quản trị.
- Tham dự và góp ý kiến trong các cuộc họp của HĐQT.
- Trong năm, Ban Kiểm soát đã nhận được các thông tin về các Nghị quyết, Quyết định, quy chế, báo cáo tài chính từ Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc đầy đủ và kịp thời.
- Trong năm, Ban Kiểm soát đã không nhận được ý kiến nào của cổ đông bằng văn bản về các vấn đề liên quan đến điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

II. Đánh giá kết quả hoạt động của BKS năm 2023

- Căn cứ vào kế hoạch hoạt động và phân công nhiệm vụ của BKS, các thành viên BKS đã thực hiện tốt nhiệm vụ được phân công, cụ thể:

1. Đ/c Vũ Thúy Hạnh: Trưởng ban kiểm soát

- + Phụ trách chung và điều hành hoạt động chung của ban
- + Giám sát nhiệm vụ quản lý, điều hành của HĐQT, BGĐ
- + Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ, Pháp luật, Nghị quyết của ĐHĐCĐ
- + Kiểm soát hoạt động SXKD của công ty, tình hình thực hiện mục tiêu nhiệm vụ so với kế hoạch được giao, thẩm tra các chỉ tiêu tài chính đánh giá hiệu quả hoạt động của công ty.

+ Thẩm định BCTC hàng năm và lập Báo cáo thẩm định trình ĐHĐCĐ

2. Đ/c Đoàn Kim Anh: Thành viên BKS

+ Kiểm soát việc thực hiện các quy chế, quy định nội bộ của công ty

+ Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực trong công tác điều hành

+ Phối hợp kiểm soát hoạt động kinh doanh, thẩm định BCTC, lập báo cáo trình ĐHĐCĐ

+ Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công

3. Đ/c Phạm Minh Thuận được bổ nhiệm ngày 27/10/2023 là Thành viên BKS thay đ/c Nguyễn Khánh Vân nguyên Thành viên BKS chuyển công tác.

+ Theo dõi, kiểm soát tình hình thực hiện các dự án theo kế hoạch, đánh giá hiệu quả thực hiện dự án

+ Phối hợp kiểm soát hoạt động kinh doanh, thẩm định BCTC, lập báo cáo trình ĐHĐCĐ

+ Thực hiện các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công

- Hoạt động của BKS trong năm đã tuân thủ theo đúng pháp luật và điều lệ của công ty

- Trong năm BKS đã tổ chức 04 cuộc họp với sự tham gia đầy đủ của tất cả các thành viên. Ngoài ra BKS thường xuyên thực hiện trao đổi công việc qua điện thoại, email để đảm bảo hoạt động được liên tục, kịp thời và đạt kết quả tốt.

III. Kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và tài chính của Công ty

1. Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty từ ngày 01/01/2023 đến 31/12/2023:

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2023	KH 2023	TH/KH 2023	TH 2022	TH2023/TH2022
1	Lượt xe	Lượt	1,776,303	1,774,000	100%	1,582,635	112.24%
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	131,361	104,295	126%	100,027	131.33%
3	Tổng chi phí	Tr.đ	117,460	94,935	124%	91,435	128.5%
4	Lợi nhuận khác		186	0		-902	
5	LN trước thuế	Tr.đ	14,087	9,360	151%	7,690	183.18%
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức/năm	%	6,5%	4%	162,5%	5%	130%

Tổng doanh thu năm 2023 là 131,361 triệu đồng đạt 126% so với kế hoạch, trong đó: doanh thu dịch vụ vận tải đạt 99,767 triệu đồng, đạt 122% so với kế hoạch, doanh thu dịch vụ gia tăng đạt 27,893 triệu đồng, đạt 137% so với kế hoạch, doanh thu hoạt động tài chính là 3,701 triệu đồng, đạt 161% so với KH.

- Tổng chi phí là 117,460 triệu đồng đạt 124% so với kế hoạch.

- Lợi nhuận trước thuế là 14,087 triệu đồng đạt 151 % kế hoạch.

- Chi trả cổ tức: Năm 2023 mặc dù tình hình SXKD của Công ty vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn, nhưng với sự nỗ lực quyết tâm của toàn thể CBCNV, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận so với kế hoạch đã đề ra nên Công ty dự kiến trình ĐHCĐ chia cổ tức năm 2023 với tỷ lệ là 6,5%.

2. Tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2023:

1.1. Bảng cân đối kế toán của Công ty tại thời điểm 31/12/2023:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2023		01/01/2023	
		Giá trị	Tỷ trọng	Giá trị	Tỷ trọng
I	Tài sản	135	100%	128	100%
1	Tài sản ngắn hạn	87	64%	80	62.5%
2	Tài sản dài hạn	48	36%	48	37.5%
II	Nguồn Vốn	135	100%	128	100%
1	Nợ phải trả	24	18%	19	15%
2	Vốn chủ sở hữu	111	82%	109	85%

1.1. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

STT	Chỉ tiêu	TH 2023	TH 2022	TH 2023/2022
1	Hệ số khả năng TT nợ ngắn hạn	3.6	4.2	86%
2	Hệ số khả năng TT nhanh	3.5	4.1	85%
3	Tỷ lệ nợ phải trả/ Vốn chủ sở hữu	0.21	0.17	124%
4	Tỷ lệ nợ phải trả/ Tổng tài sản	0.18	0.15	120%
5	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu (ROE)	0.077	0.044	175%
6	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản (ROA)	0.104	0.06	173%
7	Hệ số bảo toàn vốn	1.02	1.03	99%

+ Về tài sản: TS ngắn hạn cuối năm tăng so với đầu năm là 7 tỷ chủ yếu do các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn tăng; TS dài hạn: Nguyên giá TSCĐ tăng so đầu năm 7 tỷ do Công ty thực hiện đầu tư cải tạo các hạng mục nhà chờ, trạm biến áp ở BX Mỹ Đình; thay mới và bổ sung các thiết bị (camera, đèn led, PCCC) ở BX Giáp Bát, BX Gia Lâm. Về cơ cấu: TS ngắn hạn chiếm 64%, TS dài hạn chỉ chiếm 36%

1055
 NG T
 PHÃ
 EN XE
 À NỘ
 MAI-T

trên tổng tài sản do năm 2023 còn nhiều khó khăn nên đơn vị hạn chế đầu tư các hạng mục chưa cần thiết dẫn đến TSCĐ dài hạn chưa được đầu tư đổi mới nhiều.

+ Về nguồn vốn: nợ phải trả cuối kỳ tăng 5 tỷ đồng so với đầu kỳ chủ yếu là khoản phải trả người bán ngắn hạn và phải trả người lao động năm 2023 sẽ thanh toán trước 31/03/2024; vốn chủ sở hữu tăng 2 tỷ chủ yếu do lợi nhuận sau thuế tăng mạnh. Tỷ trọng VCSH/ tổng nguồn vốn đạt 82% thể hiện Công ty đã thực hiện thanh toán các khoản công nợ phải trả dẫn đến khả năng tự chủ cao về tài chính, đảm bảo an toàn tài chính.

+ Các chỉ tiêu hệ số khả năng thanh toán nhanh và thanh toán nợ đến hạn đạt mức an toàn cao.

+ Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn chủ, tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên tổng tài sản đều tăng cao so với năm 2022, chứng tỏ hiệu suất hoạt động của doanh nghiệp ổn định và hiệu quả.

+ Hệ số bảo toàn vốn >1 phản ánh việc bảo toàn và phát triển vốn được thực hiện tốt, vốn của các cổ đông tăng và được bảo toàn.

+ Công ty đã hoàn thành việc trích lập các Quỹ theo quy định.

3. Kết quả kiểm tra việc thực hiện công tác kế toán tại Công ty:

- Tổ chức công tác kế toán: Lập, ghi chép, luân chuyển, sử dụng, lưu trữ, bảo quản chứng từ, sổ sách kế toán và báo cáo tài chính một cách phù hợp, phản ánh một cách hợp lý tình hình tài chính của Công ty và đảm bảo tuân thủ các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

- Công tác hạch toán doanh thu, chi phí được thực hiện đầy đủ, chính xác cho từng bên xe, số liệu tài chính kế toán được cập nhật hàng ngày giúp cho Ban lãnh đạo đưa ra được các quyết định đúng đắn và kịp thời.

- Chứng từ, sổ sách kế toán được lập, lưu giữ đầy đủ và cẩn thận. Tất cả chứng từ gốc đều có đầy đủ tính pháp lý, trung thực và rõ ràng.

- Công tác thu hồi nợ rất sát sao, không có công nợ khó đòi. Việc theo dõi công nợ chi tiết và đầy đủ theo từng mã khách, có đối chiếu thường xuyên với khách hàng.

- Công tác kiểm toán Báo cáo Tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023 đã được thực hiện bởi Công ty hãng Kiểm toán AASC trong tháng 02/2023 và Báo cáo kiểm toán đã được phát hành ngày 28/02/2024.

Ý kiến của Kiểm toán viên độc lập của Công ty là ý kiến chấp nhận toàn phần: Báo cáo Tài chính của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2023 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

4. Kết quả các hoạt động khác:

- + Thù lao của HĐQT, BKS: Công ty đã thực hiện trả thù lao trên cơ sở tổng mức thù lao đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua.
- + Quỹ thưởng cho HĐQT, Ban KS, Ban Điều hành năm 2023: Thực hiện theo Nghị quyết đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua.
- + Về trích lập các quỹ và chia cổ tức: Công ty đã trích lập các quỹ năm 2023 theo NQ của ĐHĐCĐ năm 2023.

IV. Đánh giá công tác quản lý của HĐQT và BGD năm 2023:

1. Về hoạt động của Hội đồng Quản trị:

HĐQT đã thực hiện đầy đủ quyền hạn, chức năng nhiệm vụ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội Cổ đông, cụ thể:

- Chỉ đạo và thực hiện giám sát chặt chẽ đối với hoạt động của Ban Giám đốc thông qua việc theo dõi, nghe báo cáo và kiểm điểm tình hình triển khai thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị và kế hoạch SXKD của Công ty.
- Ban hành các nghị quyết, quyết định mang tính định hướng, chỉ đạo hoạt động của Công ty theo thẩm quyền của HĐQT; kiến toàn nhân sự theo thẩm quyền, đáp ứng yêu cầu của hoạt động SXKD.
- Nhìn nhận và xác định những khó khăn phải đối mặt trong quá trình SXKD, từ đó xác định mục tiêu trọng tâm của năm 2023 để chỉ đạo, giám sát Ban Giám đốc tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch SXKD 2023; chỉ đạo công tác đầu tư, nâng cấp, cải tạo cơ sở vật chất các bến xe; chỉ đạo giao kế hoạch SXKD năm 2024 cho Công ty.
- Thực hiện chế độ họp theo quy định. Năm 2023 HĐQT đã tổ chức 12 cuộc họp để triển khai các nhiệm vụ được giao.

2. Về hoạt động của BGD:

- Ban Giám đốc luôn chấp hành các chủ trương, chính sách, quy định của nhà nước liên quan đến các hoạt động kinh doanh của Công ty, đặc biệt các quy định hiện hành liên quan đến ngành kinh doanh bến bãi.
- Ban Giám đốc luôn tuân thủ Điều lệ của Công ty, Nghị quyết của Đại hội Cổ đông, Quyết định của Hội đồng Quản trị.
- Dưới sự chỉ đạo của Đảng ủy, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty đã nỗ lực điều hành đơn vị, bám sát tình hình và tìm mọi giải pháp linh hoạt để triển khai kết hợp nhiều biện pháp nhằm tiết giảm các chi phí đầu vào, gia tăng nguồn thu cho công ty, tổ chức tốt sản xuất kinh doanh phù hợp với diễn biến thực tế. Kết quả Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch đã được ĐHĐCĐ giao, bảo toàn và phát triển vốn của cổ đông tại công ty; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước; đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động trong điều kiện có thể nhất.



PHẦN II: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

- Tăng cường giám sát các hoạt động của Công ty trong việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, việc thực hiện điều lệ của Công ty.
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp lệ trong công tác kế toán như: qui trình hạch toán, lưu trữ sổ sách chứng từ, lập báo cáo quản trị, báo cáo tài chính.
- Thẩm định đánh giá báo cáo tài chính định kỳ hàng quý, hàng năm của Công ty, kiểm soát tình hình quản lý sử dụng vốn, đặc biệt là việc quản lý và luân chuyển vốn lưu động.
- Duy trì các cuộc họp của Ban Kiểm Soát định kỳ hàng quý, tổ chức kiểm soát chặt chẽ tình hình sản xuất kinh doanh và báo cáo định kỳ (6 tháng, 1 năm).
- Soát xét báo cáo tài chính hàng năm.
- Đảm bảo đại diện Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp giao ban SXKD, các cuộc họp của HĐQT để nắm bắt tình hình quản trị và hoạt động SXKD của Công ty, tích cực tham gia góp ý kiến vào các vấn đề được nêu trong cuộc họp.

Trên đây là báo cáo quá trình thực hiện nhiệm vụ của Ban Kiểm soát năm 2023 xin báo cáo tại Đại hội đồng Cổ đông năm 2024.

T/M BAN KIỂM SOÁT CÔNG TY

TRƯỞNG BAN



Vũ Thúy Hạnh

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về Báo cáo kết quả kiểm toán năm 2023

Thực hiện Nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông ngày 21/04/2023 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023.

Căn cứ nghị quyết Hội đồng quản trị về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 đã được phê duyệt, công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC là đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính kỳ 01/01/2023 đến 31/12/2023.

Căn cứ báo cáo tài chính kỳ 01/01/2023 đến 31/12/2023 đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán và phát hành báo cáo ngày 28/02/2024.

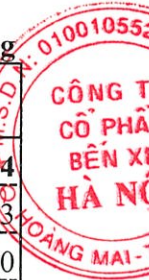
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2023 như sau:

BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT
01/01/2023 ĐẾN 31/12/2023

A- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

ĐVT: đồng

STT	CHỈ TIÊU	SỐ DƯ ĐẦU KỲ (01/01/2023)	SỐ DƯ CUỐI KỲ (31/12/2023)
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	80 209 569 726	86 866 601 104
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	28 992 889 575	27 413 121 003
2	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	47 600 000 000	54 600 000 000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	2 238 199 667	3 861 119 059
4	Hàng tồn kho		
5	Tài sản ngắn hạn khác	1 378 480 484	992 361 042
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	48 065 358 658	48 032 049 874
1	Tài sản cố định	47 796 558 134	47 835 971 572
	Tài sản cố định hữu hình	47 178 540 369	47 126 286 301
	Tài sản cố định vô hình	618 017 765	709 685 271
2	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	268 800 524	196 078 302
3	Tài sản dài hạn khác		
	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	128 274 928 384	134 898 650 978
III	NỢ PHẢI TRẢ	19 005 204 246	23 867 325 677
1	Nợ ngắn hạn	19 005 204 246	23 867 325 677
2	Nợ dài hạn		
IV	VỐN CHỦ SỞ HỮU	109 269 724 138	111 031 325 301
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	95 000 000 000	95 000 000 000
2	Thặng dư vốn cổ phần	15 629 374	15 629 374



3	Quỹ đầu tư phát triển	6 380 000 000	6 380 000 000
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	7 874 094 764	9 635 695 927
	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	128 274 928 384	134 898 650 978

B-KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH
ĐVT: đồng

STT	CHỈ TIÊU	TỪ 01/01/2023 ĐẾN 31/12/2023
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	127 660 352 719
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	127 660 352 719
4	Giá vốn hàng bán	108 991 296 997
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	18 669 055 722
6	Doanh thu hoạt động tài chính	3 701 168 045
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	8 468 968 281
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	13 901 255 486
9	Thu nhập khác	263 365 802
10	Chi phí khác	77 741 847
11	Lợi nhuận khác	185 623 955
12	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	14 086 879 441
	Chia lợi nhuận trước thuế cho đối tác của DN	3 056 000 000
	Lợi nhuận trước thuế của doanh nghiệp	11 030 879 441
13	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	2 495 183 514
14	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	8 535 695 927
15	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	898

C-CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	CHỈ TIÊU	ĐƠN VỊ TÍNH	KỲ BÁO CÁO
1	Cơ cấu tài sản		
	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	36%
	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	64%
2	Cơ cấu nguồn vốn		
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	18%
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	82%
3	Khả năng thanh toán		
	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	3,5
	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	3,6
4	Tỷ suất lợi nhuận		
	Tỷ suất LN sau thuế/Tổng tài sản	%	6,3%

Tỷ suất LN sau thuế/Doanh thu thuần	%	6,7%
Tỷ suất LN sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	7,7%

D. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

"Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bến xe Hà Nội tại ngày 31/12/2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính."

Trên đây là báo cáo tài chính năm 2023 tóm tắt đã được Kiểm toán.

E. XIN Ý KIẾN ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

1. Thông qua báo cáo tài chính tại thời điểm 31/12/2023.
Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH
Về việc phân phối lợi nhuận năm 2023

Căn cứ các quy định tài chính hiện hành;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC kiểm toán và phát hành báo cáo ngày 28/02/2024.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội Đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023.

Năm 2023, mặc dù dịch vụ vận tải đã có sự phục hồi trở lại, tuy nhiên nhận thấy tốc độ phục hồi thị trường vận tải hành khách liên tỉnh còn chậm chạp và đã chững lại. Thêm vào đó là tác động của tình hình kinh tế chính trị trong nước và trên thế giới: giá nhiên liệu tăng cao dẫn đến cước vận tải tăng; nhu cầu đi lại giảm, nhiều doanh nghiệp vận tải phải hoạt động cầm chừng, co gọn sản xuất. Ngoài ra, sự cạnh tranh không lành mạnh của các loại hình xe ghép, xe limosine,...xe dù bên cóc với vận tải hành khách tuyến cố định, khó khăn từ việc thay đổi thói quen đi lại của hành khách làm sụt giảm nghiêm trọng lượng khách đi xe liên tỉnh, kéo theo sự giảm mạnh về doanh thu của công ty so với thời điểm trước dịch bệnh. Tuy nhiên, với sự chỉ đạo quyết liệt của Ban điều hành Công ty đã thống nhất triển khai kết hợp nhiều biện pháp nhằm tiết giảm các chi phí đầu vào, gia tăng nguồn thu cho công ty, tổ chức tốt sản xuất kinh doanh phù hợp với diễn biến thực tế. Đảm bảo hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh, ưu tiên duy trì và bảo toàn vốn Nhà nước, Cổ đông tại Công ty; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước; đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động trong điều kiện có thể nhất.

Tại cuộc họp Đại hội cổ đông năm 2023 diễn ra ngày 21/04/2023 đã thông qua các chỉ tiêu tài chính kế hoạch năm 2023; trong đó: công ty dự kiến tỉ lệ chia cổ tức năm 2023 là 4%. Tuy nhiên, nhờ sự đoàn kết, nỗ lực của sức mạnh tập thể,

Ban điều hành cùng toàn thể CBCNV thi đua phấn đấu, năm 2023 công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận khá cao so với kế hoạch. Trên cơ sở kết quả kinh doanh năm 2023 đã đạt được và lợi nhuận để lại chưa phân phối các năm trước, để đảm bảo quyền lợi cổ đông, Hội đồng quản trị kính trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 như sau:

Diễn giải	Năm 2023 (ĐVT: đồng)
1. Lợi nhuận trước thuế TNDN	14.086.879.441
2. Phân chi trả tiền liên kết với Tổng công ty vận tải Hà Nội	3.056.000.000
3. Thuế và các khoản phải nộp	2.495.183.514
4. Lợi nhuận sau thuế TNDN	8.535.695.927
5. LN để lại chưa phân phối các năm trước	1.100.000.000
6. Tổng cộng lợi nhuận (6) = (4) +(5)	9.635.695.927
7. Chi trả cổ tức	6.175.000.000
7.1. Tỷ lệ cổ tức	6,5%
8. Quỹ thưởng HĐQT, BKS, Ban điều hành	142.500.000
9. Quỹ khen thưởng phúc lợi	2.218.195.927
10. Lợi nhuận để lại chưa phân phối	1.100.000.000

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua việc phân phối lợi nhuận năm 2023 với nội dung nêu trên.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Hữu Tuyên

Số: 165 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 Công ty Cổ phần Bến xe Hà Nội

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại Hội đồng cổ đông phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2024 như sau:

I. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023

Trong năm 2023, tình hình kinh tế vĩ mô có nhiều khó khăn, mức tăng chỉ số giá tiêu dùng CPI tăng 3.25%, giá xăng dầu liên tục có sự biến động mạnh theo chiều hướng tăng cao. Do đó, ngành vận tải cũng chịu tác động không nhỏ của tình hình kinh tế chính trị trong nước và trên thế giới. Giá nhiên liệu, vật tư phụ tùng tăng cao dẫn đến cước vận tải tăng; nhu cầu đi lại và mua sắm giảm.

Tình hình hoạt động của các loại hình xe ghép, xe limosine, xe tiện chuyển...xe dù bên cóc tiếp tục diễn biến phức tạp mặc dù có cơ quan chức năng đã tăng cường xử lý. Các xe hoạt động vận tải trá hình hoạt động ngang nhiên cạnh tranh không lành mạnh với vận tải hành khách tuyến cố định làm sụt giảm nghiêm trọng lượng khách đi xe liên tỉnh và doanh thu của Công ty; nhiều đơn vị phá sản, thiếu nguồn lực để tái sản xuất, lái phụ xe bỏ việc, phương tiện hư hỏng...

Tuy nhiên, được sự quan tâm chỉ đạo của Tổng công ty vận tải Hà Nội. Với sự nỗ lực của Đảng ủy, Hội đồng Quản Trị, ban điều hành và cùng toàn thể các đơn vị, Công ty tổ chức tốt sản xuất kinh doanh phù hợp với diễn biến thực tế, kịp thời có những giải pháp quyết liệt, sáng tạo đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.

- Lượt xe: 1.776.303 lượt đạt 100% kế hoạch
- Lượt khách: 8.115.953 lượt đạt 113% kế hoạch
- Doanh thu (trước thuế): 131.361.520.764 đồng, vượt 26% so với kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế: 14.086.879.441 đồng, vượt 51% so với kế hoạch.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

1. Đặc điểm tình hình

Theo dự báo, năm 2024 là năm có nhiều biến động về kinh tế và chính trị thế giới, mất ổn định về an ninh toàn cầu, việc giao thương sẽ có nhiều hạn chế bởi các lệnh cấm ảnh hưởng lớn đến kinh doanh buôn bán, một số chuỗi cung ứng bị đứt gãy, nhiều doanh nghiệp phải đóng cửa hoặc chuyển đổi mô hình sản xuất. Suy thoái kinh tế và lạm phát tăng cao. Dự báo, giá cả xăng dầu sẽ tiếp tục tăng



và gây khó khăn cho sản xuất của các doanh nghiệp vận tải; người tiêu dùng cắt giảm chi tiêu dẫn đến nhu cầu đi lại giảm; các doanh nghiệp lựa chọn hình thức đầu tư kinh doanh an toàn ít rủi ro hơn.

Các loại hình xe hợp đồng trả hình, xe ghép, xe limosine, xe dù, bến cóc... vẫn sẽ tiếp tục diễn biến phức tạp, mặc dù các cơ quan chức năng đã và đang triển khai nhiều giải pháp nhưng vẫn chưa đem lại hiệu quả rõ rệt, ảnh hưởng rất xấu đến hoạt động kinh doanh vận tải khách tuyến cố định trên các bến xe thuộc Công ty. Tình hình kinh tế khó khăn, lạm phát gia tăng, giá xăng dầu tăng mạnh khiến các doanh nghiệp vận tải liên tỉnh gặp nhiều khó khăn hơn, hiệu quả kinh doanh thấp và thua lỗ. Trong năm 2023 toàn Công ty có 99 nốt giờ mở mới, tuy nhiên có 219 nốt giờ thanh lý, xu hướng này sẽ vẫn tiếp tục trong năm tiếp theo nếu không có những chính sách mới mang tính chất thay đổi, đột phá. Đây là một thách thức lớn trong năm kế hoạch 2024 là sự sụt giảm về lượng xe, giảm doanh thu vận tải.

Do lượng hành khách giảm khiến mảng kinh doanh dịch vụ hỗ trợ vận tải gặp nhiều khó khăn, trong năm 2023 tỷ lệ quỹ để trống tăng lên trên 20% và xu hướng khó khăn tiếp tục kéo dài trong năm 2024. Việc kinh doanh quảng cáo theo hình thức truyền thống (*quảng cáo tĩnh*) không còn thu hút khách hàng, hiện tại số vị trí trống không có đơn vị thuê là 40 vị trí (chiếm 68%).

Trong năm 2024, Thành phố triển khai thi công các hạng mục chính tại nút giao thông hầm chui Kim Đồng và đường Giải Phóng. Việc tổ chức lại giao thông trong giai đoạn thi công sẽ làm ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động xe ra vào của bến xe Giáp Bát, gia tăng nguy cơ sụt giảm sản lượng xe của bến và Công ty.

Việc cơ quan chức năng cho tuyến xe liên tỉnh có khoảng cách dưới 150 km hoạt động theo hình thức xe buýt liên tỉnh thay thế cho hình thức xe liên tỉnh tuyến cố định, sẽ khiến doanh thu vận tải từ các tuyến đó bị giảm sút do giảm lượng xe và do chênh lệch giá dịch vụ giữa 2 loại hình.

Qua kết quả hoạt động sản xuất của năm 2023 và tình hình chung của năm 2024. Công ty nhận định tình hình SXKD năm 2024 là năm gặp nhiều khó khăn thách thức để duy trì sự tăng trưởng.

2. Mục tiêu trọng tâm năm 2024

- Đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 do Tổng công ty Vận tải Hà Nội và Đại hội đồng cổ đông giao.
- Tiếp tục siết chặt công tác quản lý điều hành nhằm nâng cao nội lực, nâng cao năng lực cạnh tranh, tiếp tục rà soát lại các quy chuẩn, quy trình trong công tác điều hành, đảm bảo hợp lý, khoa học và hiệu quả.

- Duy trì thị phần của Công ty trong lĩnh vực kinh doanh khai thác bến xe. Tập trung triển khai phục vụ tốt nhân dân đi lại trong các dịp lễ: ngày 30-4 & 01-5; quốc khánh 2-9; tết dương lịch; tết Nguyên Đán.
- Tập trung nghiên cứu và đưa vào các loại hình dịch vụ nhằm nâng cao chất lượng phục vụ hành khách trên các bến, tăng doanh thu.
- Siết chặt kỷ cương, kỷ luật nội bộ; kiểm soát chặt chẽ điều kiện phương tiện, người lái đối với tuyến cố định; nghiên cứu đề xuất Bộ GTVT, Sở GTVT HN các phương án quy hoạch luồng tuyến, nâng cao hiệu quả khai thác bến, phục vụ tốt hơn nhu cầu đi lại của hành khách...
- Thực hiện tốt việc quán triệt và triển khai các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tới cán bộ, đảng viên và CNLD.
- Tiếp tục tập trung đầu tư khai thác trên các bến xe với mục tiêu: đầu tư hiệu quả, hỗ trợ và phát triển hoạt động sản xuất vận tải, nâng cao chất lượng phục vụ hành khách trên các bến xe.
- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ trong khai thác kinh doanh và công tác quản lý điều hành, đặc biệt là các dịch vụ hướng đến sự giao tiếp với hành khách: Xây dựng phần mềm quản lý bến xe phiên bản Web với nhiều tiện ích; bán vé online; xây dựng nâng cấp website Công ty; thành lập và quy chuẩn hóa bộ phận chăm sóc khách hàng...
- Đẩy mạnh công tác quản lý và khai thác hệ thống dịch vụ trên các bến xe, tăng tỷ trọng doanh thu dịch vụ trên các bến xe.
- Triển khai việc xây dựng giá dịch vụ xe ra vào bến thay cho khung giá ban hành tại Quyết định 3270/QĐ-UBND, trình cơ quan chức năng phê duyệt.
- Nghiên cứu triển khai dịch vụ kho hàng và chuyển phát hàng hóa; phối hợp nghiên cứu triển khai hoạt động xe trung chuyển trong Thành phố, tăng tiện ích cho khách hàng.
- Nghiên cứu triển khai điều chỉnh hoạt động vận tải tại Bến xe Giáp Bát phục vụ dự án thi công nút giao hầm chui Kim Đồng – Giải Phóng.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

3.1 Chỉ tiêu kế hoạch tổng hợp:

- Về lượt xe: Lượt xe kế hoạch là 1.777.000 lượt xe, bằng 100% so với TH năm 2023. Trong đó, lượt xe liên tỉnh là 637.000 lượt xe bằng 100% so với thực hiện năm 2023, Lượt xe buýt là 1.140.000 lượt bằng 99,96% so với thực hiện năm 2023.
- Về lượt khách: Lượt khách thực hiện là 8.300.000 lượt, bằng 102% so với thực hiện năm 2023.
- Về doanh thu từ SXKD: Doanh thu kế hoạch là 127.500.000.000 đồng, bằng 100% so với thực hiện năm 2023. Trong đó, doanh thu dịch vụ vận tải là

100.000.000.000 đồng bằng 100% so với thực hiện năm 2023. Doanh thu dịch vụ là 27.500.000.000 đồng bằng 99% so với thực hiện năm 2023.

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024

3.1. Các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD:

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023 và dự kiến những tác động vào công tác sản xuất kinh doanh năm 2024, Công ty Cổ phần Bến xe Hà Nội xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch 2024
1	Sản lượng xe	lượt xe	1,777,000
2	Sản lượng khách	lượt khách	8,300,000
3	Doanh thu từ hoạt động SXKD	1000 đồng	127,500,000
-	<i>Dịch vụ vận tải</i>	nt	100,000,000
-	<i>Dịch vụ gia tăng</i>	nt	27,500,000
4	Thu nhập từ hoạt động tài chính	nt	2,600,000
5	Tổng chi phí SXKD, trong đó	nt	116,044,000
-	<i>Chi phí khấu hao</i>		8,000,000
6	Lợi nhuận trước thuế	nt	14,056,000
7	Tổng số CBCNV(NLĐ+NQL)	người	370
8	Tổng quỹ lương CBCNV (NLĐ+NQL)	1000 đồng	47,410,000
9	Lương bình quân CBCNV (NLĐ+NQL)	đồng/người/tháng	10,678,000
10	Tỷ lệ cố tức (%)	%	5,5

3.2. Kế hoạch đầu tư:

Năm 2024, Công ty triển khai các dự án đầu tư, xây dựng tại các Bến xe, như sau:

- Tiếp tục đầu tư, hoàn thiện hệ thống phòng cháy chữa cháy tại Bến xe Gia Lâm, Bến xe Giáp Bát và Bến xe Mỹ Đình đáp ứng theo quy chuẩn phòng cháy chữa cháy và phê duyệt Hồ sơ PCCC theo quy định.

- Đầu tư nâng cấp khu vực B-T, làm mới khu dịch vụ A1-A2-A3 tại Bến xe Giáp Bát để thu hút khách hàng kinh doanh khai thác dịch vụ trên các bến xe, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, nâng cao chất lượng phục vụ và tạo lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp.

- Đầu tư Website, nâng cấp hệ thống phần mềm quản lý điều hành có ứng dụng app điện tử.

- Triển khai quy hoạch lại và cải tạo khu vực quảng trường Bến xe Giáp Bát; mở rộng các cổng Bến xe kết nối với giao thông tuyến đường Giải Phóng để giải tỏa ách tắc giao thông, phục vụ thi công Dự án nút giao hầm chui Kim Đồng – Giải Phóng.

3. Giải pháp thực hiện.

a. Nhóm giải pháp tổ chức quản lý

- Tiếp tục siết chặt công tác quản lý điều hành nhằm nâng cao nội lực, nâng cao năng lực cạnh tranh, tiếp tục rà soát lại các quy chuẩn, quy trình trong công tác điều hành, đảm bảo hợp lý, khoa học và hiệu quả.

- Tiếp tục nghiên cứu các giải pháp đảm bảo tinh gọn bộ máy, áp dụng cơ chế trả thu nhập theo hiệu quả SKKD.

b. Nhóm giải pháp phát triển công nghệ

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống phần mềm quản trị SXKD, đầu tư nâng cấp phần mềm ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ vào quản lý điều hành tại các bến xe.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ trong khai thác kinh doanh và công tác quản lý điều hành, đặc biệt là các dịch vụ hướng đến tăng cường sự tương tác với hành khách: Xây dựng phần mềm quản lý bến xe phiên bản Web với nhiều tiện ích; đưa Website mới, hệ thống trang mạng thông tin của Công ty vào hoạt động; chuẩn hóa bộ phận chăm sóc khách hàng...

c. Nhóm giải pháp phát triển hạ tầng

- Triển khai các dự án do Công ty được giao trên nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả đầu tư. Tập trung đầu tư khai thác trên các bến xe với mục tiêu đầu tư hiệu quả, hỗ trợ và phát triển hoạt động sản xuất vận tải, nâng cao chất lượng phục vụ hành khách trên các bến xe.

d. Nhóm giải pháp phát triển kinh doanh, đầu tư.

- Củng cố và đẩy mạnh công tác quản lý và khai thác hệ thống dịch vụ trên các bến xe, tăng tỷ trọng doanh thu dịch vụ trên các bến xe.

- Phối hợp cùng các doanh nghiệp vận tải xây dựng các sản phẩm dịch vụ vận tải phù hợp, đáp ứng nhu cầu của hành khách và phù hợp với các quy định của Nhà nước.

- Đẩy mạnh các giải pháp thu hút hành khách, DNVT vào bến, trong đó chú trọng các nội dung: Nâng cao chất lượng dịch vụ; triển khai các chương trình khuyến mãi, hậu mãi, chăm sóc khách hàng; Đầu tư kho hàng thu hút hàng hóa vào bến, đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa, tăng tiện ích cho khách hàng; phối hợp nghiên cứu triển khai hoạt động xe trung chuyển trong Thành phố nhằm tăng tính kết nối giữa hành khách với bến xe, góp phần hỗ trợ DNVT cạnh tranh với các loại hình vận tải hành khách trá hình hiện nay.

- Làm việc với các cơ quan quản lý tuyến về việc xét duyệt cho tiếp tục bổ sung xe vào các tuyến đang khai thác, bổ sung thêm tuyến khai thác; triển khai các giải pháp để thu hút xe vào bến hoạt động.

- Triển khai các ngành nghề kinh doanh mới phù hợp với điều kiện lợi thế của Công ty.

Trên đây là kế hoạch SXKD năm 2024, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Hữu Tuyên

Số: 166 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập

Để chấp hành các quy định của Nhà Nước về việc kiểm toán Báo cáo tài chính hàng năm, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024, như sau:

1. Tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được UBCKNN và Bộ Tài Chính chấp thuận kiểm toán cho các công ty đại chúng và các tổ chức niêm yết.
- Là đơn vị kiểm toán có đội ngũ kiểm toán viên trung thực, đề cao đạo đức nghề nghiệp, có trình độ cao, nhiều kinh nghiệm luôn gắn kết dịch vụ kiểm toán với các dịch vụ gia tăng như tư vấn tài chính, kế toán, thuế... nhằm đảm bảo chất lượng kiểm toán báo cáo tài chính.
- Chi phí kiểm toán hợp lý, phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

2. Đề xuất lựa chọn đơn vị kiểm toán: Dự kiến 10 Công ty kiểm toán độc lập phù hợp và đáp ứng được những tiêu chí trên:

- Công ty TNHH KPMG.
- Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC
- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam
- Công ty TNHH PWC (Việt Nam)
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH Kiểm toán Vaco

- Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C
- Công ty TNHH Ernst&young Việt Nam
- Công ty TNHH kiểm toán An Việt

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua và Ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 01 trong 10 đơn vị kiểm toán nêu trên để thực hiện việc soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm của Công ty Cổ phần Bến xe Hà Nội năm 2024.

Trân trọng cảm ơn!

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Số: 172 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH

Thông qua tổng mức thù lao, phương thức trả thưởng cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2024.

Căn cứ Nghị định 53/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 của Chính phủ; Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 hướng dẫn thực hiện quy định về về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty cổ phần, vốn góp chi phối của Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ qui định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bến xe Hà Nội;

Căn cứ Số lượng thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT) và Ban Kiểm soát (BKS) công ty đã được ĐHĐCĐ thông qua;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bến xe Hà Nội kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua tổng mức thù lao, phương thức trả thưởng cho HĐQT, BKS năm 2024, như sau:

I. Tổng mức thù lao năm 2024: 348.000.000 đồng, trong đó:

1. Đối với Hội đồng quản trị: **192.000.000 đồng** (Một trăm chín mươi hai triệu đồng).

2. Đối với Ban Kiểm soát: **156.000.000 đồng** (Một trăm năm mươi sáu triệu đồng)

Căn cứ tổng mức thù lao nêu trên, HĐQT, BKS thống nhất mức thù lao cụ thể cho từng thành viên trên cơ sở nhiệm vụ được phân công.

II. Phương thức trả thưởng cho HĐQT, BKS

1. Nguyên tắc thưởng: Chỉ áp dụng khi hoàn thành mức chỉ tiêu về Doanh thu và Lợi nhuận của năm đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua.

2. Mức thưởng của thành viên HĐQT, BKS được tính trên cơ sở quỹ thưởng của người quản lý công ty. Quỹ thưởng của người quản lý công ty được xác định tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của Ban Giám đốc, Kế toán trưởng.

3. Căn cứ vào Quỹ thưởng của người quản lý công ty, HĐQT, BKS và những người quản lý khác thống nhất mức thưởng cụ thể cho từng thành viên hoặc thực hiện theo quy chế của công ty (nếu có).

III. Tổng mức thù lao và phương thức trả thưởng nêu trên chỉ thay đổi khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

IV. Các quyền lợi khác của thành viên HĐQT, BKS được thực hiện theo quy định của pháp luật và quy chế của Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Hữu Tuyên

Số: 159 /HĐQT-CPBX

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2024

QUY CHẾ

LÀM VIỆC TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024 CỦA CÔNG TY CP BẾN XE HÀ NỘI

Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Bến xe Hà Nội (sau đây gọi chung là Điều lệ Công ty);

Căn cứ tình hình thực tế, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Bến xe Hà Nội xây dựng Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (sau đây viết tắt là ĐHĐCĐ) với những nội dung như sau:

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

- Quy chế này quy định trách nhiệm và chế độ làm việc của Cổ đông và đại diện ủy quyền hợp lệ của Cổ đông (sau đây gọi là “Đại biểu”) tham dự cuộc họp Đại hội đồng Cổ đông (sau đây gọi chung là cuộc họp), của Đoàn Chủ tịch, Thư ký, Ban Kiểm tra và cách Đại biểu và Ban Kiểm phiếu; cách thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại cuộc họp.

- Phạm vi áp dụng: Quy chế này được áp dụng để tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 của Công ty Cổ phần Bến xe Hà Nội.

Điều 2: Điều kiện và cách thức tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ

- Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành khi có sự tham dự của số Đại biểu đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết. Cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành trực tiếp tại địa điểm đã được thông báo tới cổ đông;

- Trường hợp không có đủ số lượng Đại biểu cần thiết để tổ chức Đại hội lần đầu, cuộc họp ĐHĐCĐ tiếp theo sẽ được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức cuộc họp lần thứ nhất. Cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ hai này chỉ được tiến hành khi có sự tham dự của số thành viên là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết;

- Trường hợp, cuộc họp lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số Đại biểu cần thiết, cuộc họp ĐHĐCĐ lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành cuộc họp lần hai. Trong trường hợp này, cuộc họp ĐHĐCĐ được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định đối với tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.



Điều 3: Điều kiện tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ

Tất cả Cổ đông có tên trong Danh sách cổ đông chốt ngày **15/3/2024** do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp theo quy định đều có quyền tham dự cuộc họp theo quy định.

Điều 4: Quy định về ủy quyền

Cổ đông có thể ủy quyền (*theo mẫu quy định của Công ty*) cho người khác thay mặt mình tham dự cuộc họp (phát biểu và biểu quyết theo Chương trình họp), cụ thể:

- Cổ đông là cá nhân chỉ được ủy quyền cho duy nhất một (01) người đại diện thay mặt tham dự cuộc họp. Cổ đông là tổ chức sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết, có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền để tham dự cuộc họp và phải xác định cụ thể số cổ phần uỷ quyền cho mỗi người đại diện.
- Người nhận ủy quyền tham dự trực tiếp tại địa điểm họp đã được thông báo tới Cổ đông và thực hiện quyền của Cổ đông theo quy định và phạm vi, nội dung ủy quyền.
- Việc ủy quyền chỉ coi là có hiệu lực pháp lý khi Công ty nhận được Giấy ủy quyền bản chính và có điền đầy đủ thông tin của bên ủy quyền và bên nhận ủy quyền (theo mẫu của Công ty) trước giờ khai mạc cuộc họp.

Điều 5: Khách mời tại địa điểm tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ

Để đảm bảo sự thành công của cuộc họp ĐHĐCĐ, Hội đồng quản trị Công ty quyết định thành phần, số lượng khách mời (không phải là cổ đông) tham dự, hỗ trợ công tác tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ. Khách mời chỉ được tham gia phát biểu ý kiến khi được Chủ tọa mời hoặc có đăng ký trước với BTC và được Chủ tọa cuộc họp đồng ý.

Điều 6: Đại biểu trực tiếp tham dự tại địa điểm tổ chức cuộc họp ĐHĐCĐ phải tuân thủ các yêu cầu sau:

- Có mặt đúng giờ, trang phục lịch sự, mang giấy tờ tùy thân để xuất trình khi có yêu cầu và tuân theo sự điều hành của Ban Tổ chức;
- Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp ĐHĐCĐ phải mang theo bản gốc CCCD hoặc Hộ chiếu; bản chính Giấy ủy quyền theo mẫu của Công ty hoặc văn bản giao đại diện vốn nhà nước, bản sao Đăng ký kinh doanh đối với cổ đông là tổ chức để xuất trình cho Ban kiểm tra tư cách đại biểu khi đăng ký tham dự họp ĐHĐCĐ và phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự cuộc họp theo quy định.
- Tuân thủ các quy định về vệ sinh, an toàn, phòng chống dịch bệnh theo hướng dẫn của Ban Tổ chức;
- Nhận hồ sơ tài liệu liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ (nếu có) từ Ban Tổ chức;
- Cổ đông đến muộn có quyền đăng ký và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại cuộc họp. Chủ tọa không có nghĩa vụ dừng cuộc họp để cổ đông đến muộn đăng ký tham dự. Kết quả biểu quyết các vấn đề đã được tiến hành biểu quyết họp lệ trước khi Đại biểu đến tham dự muộn sẽ không bị ảnh hưởng;
- Tắt chuông điện thoại hoặc để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, không nghe điện thoại trong phòng họp (khi cần có thể ra ngoài đàm thoại);
- Tuân thủ các quy định của BTC và Chủ tọa điều hành cuộc họp;

Điều 7: Đoàn Chủ tịch.

1. Đoàn Chủ tịch là một trong các thành viên trong Hội đồng quản trị (HĐQT) và Chủ tịch HĐQT là Chủ tọa cuộc họp. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời

mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số; Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trưởng Ban Kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.

2. Đoàn Chủ tịch có nhiệm vụ:

- Điều hành cuộc họp theo đúng nội dung Chương trình làm việc đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại cuộc họp và theo quy định tại Quy chế này. Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể và quyết định theo đa số.
- Hướng dẫn Cổ đông thảo luận, biểu quyết theo nội dung Chương trình và Quy chế làm việc đã được ĐHĐCĐ thông qua.
- Trả lời những vấn đề do Cổ đông yêu cầu và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quá trình diễn ra cuộc họp.
- Thực hiện các biện pháp cần thiết và hợp lý để điều khiển cuộc họp một cách có trật tự, đúng theo Chương trình đã được thông qua.
- Quyết định hoãn cuộc họp khi đáp ứng đủ các điều kiện theo quy định tại Khoản 8 Điều 146 Luật Doanh nghiệp.

Điều 8: Thư ký cuộc họp

1. Thư ký cuộc họp do Đoàn Chủ tịch/Chủ tọa cuộc họp cử. Thư ký cuộc họp tuân thủ sự điều hành của Đoàn Chủ tịch và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Cổ đông về nhiệm vụ được giao.

2. Thư ký cuộc họp có nhiệm vụ:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến cuộc họp và những vấn đề đã được Cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý.
- Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố Dự thảo các kết luận, Biên bản, Nghị quyết cuộc họp để các Cổ đông biểu quyết thông qua.
- Tiếp nhận, rà soát các Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến của các Cổ đông và chuyển Đoàn Chủ tịch xem xét quyết định.

Điều 9: Ban kiểm tra tư cách đại biểu tham dự cuộc họp:

1. Ban thẩm tra tư cách đại biểu tham dự cuộc họp do HĐQT công ty quyết định và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Cổ đông về nhiệm vụ được giao.

2. Ban thẩm tra tư cách đại biểu có nhiệm vụ:

- Kiểm tra điều kiện tham dự cuộc họp của Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền của Cổ đông theo quy định.
- Hướng dẫn Cổ đông nhận tài liệu từ Ban tổ chức (nếu có).
- Tổng hợp báo cáo về tình hình cổ đông tham dự để tiến hành cuộc họp ĐHĐCĐ theo quy định.

Điều 10: Ban Kiểm phiếu.

1. Ban Kiểm phiếu do Đoàn Chủ tịch/Chủ tọa cuộc họp giới thiệu và được Cổ đông bầu bằng hình thức giơ tay tại cuộc họp.

2. Ban Kiểm phiếu làm việc theo nguyên tắc khách quan, trung thực và đúng quy định. Ban Kiểm phiếu chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Cổ đông về nhiệm vụ được giao

3. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

- Phát và hướng dẫn Cổ đông cách thức biểu quyết, bầu cử tại cuộc họp theo Quy chế đã được ĐHĐCĐ thông qua. Kiểm tra, tổng hợp và báo cáo kết quả biểu quyết, bầu cử tại cuộc họp.
- Báo cáo Đại hội đồng cổ đông, Đoàn Chủ tịch những trường hợp vi phạm cách thức biểu quyết, bầu cử hoặc đơn từ khiếu nại liên quan đến công tác kiểm phiếu, kết quả kiểm phiếu.
- Lập Biên bản kiểm phiếu.

Điều 11: Phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Đại biểu tham dự cuộc họp ĐHĐCĐ khi muốn phát biểu ý kiến phải được sự đồng ý của Chủ tọa. Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình đã được thông qua hoặc gửi ý kiến bằng văn bản cho Thư ký tổng hợp báo cáo Chủ tọa. Chủ tọa sẽ sắp xếp cho Đại biểu phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của Đại biểu tại cuộc họp hoặc ghi nhận trả lời sau bằng văn bản.

Điều 12: Thể lệ biểu quyết

Việc biểu quyết, thông qua các nội dung theo Chương trình họp được tiến hành qua 02 phương thức sau:

- Giơ tay tại cuộc họp: Hình thức giơ tay được áp dụng để thông qua Chương trình họp, Quy chế làm việc, Biên bản, Nghị quyết cuộc họp, bầu BKP....Đại biểu thực hiện theo sự điều hành, hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch.
- Biểu quyết bằng Phiếu biểu quyết tại cuộc họp: được áp dụng đối với các Báo cáo, Tờ trình theo Chương trình họp.

a) Các quy định chung về biểu quyết.

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết;
- Đối với Cổ đông tham dự và biểu quyết trực tiếp tại địa điểm họp: Mỗi Đại biểu đến tham dự họp sẽ được Ban tổ chức phát cho một (01) “Phiếu biểu quyết” có ghi số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện, có đóng dấu treo Công ty dùng để biểu quyết đối với các Báo cáo, Tờ trình trong cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

b) Thể thức biểu quyết và tính hợp lệ của quyết quyết

- Đại biểu thực hiện đánh dấu “X” hoặc “V” vào 01 trong 03 phương án: tán thành hoặc không tán thành hoặc không ý kiến với từng vấn đề lựa chọn được ghi trên Phiếu biểu quyết.
- Biểu quyết được coi là không hợp lệ khi:

- ✓ Đại biểu không chọn một trong ba phương án “Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không ý kiến” hoặc chọn từ 02 phương án trở lên đối với vấn đề cần biểu quyết.
- ✓ Đại biểu biểu quyết quá số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của mình.
- ✓ Phiếu biểu quyết không theo mẫu do Ban Tổ chức phát hành, không đóng dấu treo của Công ty; phiếu rách, nát hoặc có viết thêm ký hiệu; phiếu gạch xóa, sửa chữa.

c) Kết quả biểu quyết

Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ chỉ được thông qua khi có số Cổ đông đại diện ít nhất năm mươi một phần trăm (51%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả Đại biểu dự họp chấp thuận. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại khoản 3 Điều 25 Điều lệ Công ty thì phải có sự chấp thuận của Cổ đông đại diện ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

d) Ghi nhận kết quả biểu quyết

- Tại cuộc họp, Đại hội đồng cổ đông sẽ thông qua kết quả kiểm phiếu do Ban Kiểm phiếu công bố;
- Ban Kiểm phiếu sẽ kiểm tra số phiếu tán thành, không tán thành, không ý kiến của từng nội dung và chịu trách nhiệm ghi nhận và báo cáo kết quả kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông;
- Phiếu biểu quyết sau khi kiểm sẽ được lưu trữ theo quy định.

Điều 13. Thẻ lệ bầu cử

Được thực hiện theo Quy chế bầu cử do ĐHĐCĐ thông qua

Điều 14: Biên bản và Nghị quyết Đại hội

1. Các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký ghi vào Biên bản.

2. Những nội dung thuộc Chương trình họp đã được các Cổ đông biểu quyết thông qua phải được phản ánh trong Nghị quyết.

3. Biên bản và Nghị quyết phải được các Cổ đông biểu quyết thông qua tại cuộc họp mới có hiệu lực thi hành.

Điều 15: Hiệu lực của Quy chế.

Quy chế này đã được công bố công khai trước cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực thi hành kể từ thời điểm được ĐHĐCĐ thông qua cho đến khi kết thúc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Hữu Tuyển

**QUY CHẾ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ, BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT
(Nhiệm kỳ 2024 - 2029)**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được quốc hội Nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Bến xe Hà Nội đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty Cổ phần Bến xe Hà Nội xây dựng Quy chế đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2024 – 2029 để các Cổ đông biểu quyết thông qua tại cuộc họp thường niên 2024, như sau:

Điều 1: Đối tượng thực hiện quyền bầu cử

Cổ đông, người được ủy quyền hợp pháp của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông tại thời điểm chốt ngày 15/3/2024 do Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp.

Điều 2: Nguyên tắc bầu cử

- Bầu cử đúng luật, đúng Điều lệ hiện hành của công ty, đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của các cổ đông.
- Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.
- Mỗi cổ phần phổ thông có một quyền biểu quyết. Quyền bầu cử và kết quả bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu và được ủy quyền

Điều 3: Số lượng và tiêu chuẩn thành viên HĐQT, nhiệm kỳ 2024-2029.

- Số lượng thành viên HĐQT: 03 người
- Thành viên HĐQT phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp hiện hành, cụ thể:

Thành viên HĐQT phải là người có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

- Không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định tại Khoản 2 Điều 17 Luật doanh nghiệp;
- Có trình độ chuyên môn, năng lực và kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh;
- Có sức khỏe, phẩm chất đạo đức tốt và hiểu biết luật pháp;
- Không nhất thiết phải là Cổ đông của Công ty;
- Thành viên Hội đồng quản trị có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác nhưng không quá 05 công ty;



- f. Thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ;
- g. Các điều kiện khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4: Số lượng và tiêu chuẩn thành viên BKS, nhiệm kỳ 2024-2029

1. Số lượng thành viên BKS: 03 người.
2. Thành viên BKS phải thỏa mãn các tiêu chuẩn làm thành viên BKS theo quy định tại Điều lệ Công ty và các quy định của pháp hiện hành, cụ thể:

Thành viên BKS (Kiểm soát viên) phải là người có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

- a. Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của công ty;
- c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc và người quản lý khác của Công ty; không phải là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn nhà nước tại công ty mẹ và tại công ty
- d. Không phải là người quản lý công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của công ty.
- e. Không thuộc các trường hợp: Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty; Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 (ba) năm liền trước đó.
- f. Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan

Điều 5. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, BKS

- Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu từ 10% (mười phần trăm) tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên tính đến ngày 15/3/2024 (có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau) có quyền đề cử ứng viên tham gia HĐQT, BKS như sau:

- a. Cổ đông, nhóm Cổ đông sở hữu từ đủ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử một ứng viên;
- b. Cổ đông, nhóm Cổ đông sở hữu từ đủ 20% đến dưới 35% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa hai ứng viên;
- c. Cổ đông, nhóm Cổ đông sở hữu từ đủ 35% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa ba ứng viên;

- d. Cổ đông, nhóm Cổ đông sở hữu từ đủ 50% đến dưới 65% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử tối đa bốn ứng viên;
- e. Cổ đông, nhóm Cổ đông sở hữu từ đủ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên
- Cổ đông có đủ tiêu chuẩn, điều kiện nêu tại Điều 3, Điều 4 Quy chế này đều có thể ứng cử người vào thành viên HĐQT, BKS.

Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT, BKS thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, HĐQT, BS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên.

Điều 6. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử để bầu bổ sung vào BKS

1. Hồ sơ đề cử, ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS

(Mẫu biểu được đăng tải trên website của Công ty theo địa chỉ: <http://benxehanoi.vn/>)

- Đơn đề cử, Đơn ứng cử tham gia HĐQT, BKS (theo mẫu)
- Sơ yếu lý lịch ứng viên do ứng viên tự khai (theo mẫu)
- Biên bản họp nhóm “nếu nhóm cổ đông đề cử” (theo mẫu);
- Bản sao CMND/Thẻ căn cước/Hộ chiếu
- Giấy tờ chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn...

Người đề cử/ứng cử để bầu vào HĐQT, BKS phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

Chỉ những hồ sơ đề cử, ứng cử và ứng cử viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định mới được đưa vào Danh sách bầu cử.

2. Địa điểm và thời hạn nhận hồ sơ đề cử

Quý Cổ đông vui lòng gửi hồ sơ ứng cử, đề cử về trước 11h00 ngày 13/4/2024, theo địa chỉ:

Phòng Tổ chức – Hành chính Công ty Cổ phần Bến xe Hà Nội

Đ/c: Góc 2 Bến xe Giáp Bát – Giáp Bát – Hoàng Mai – Hà Nội

ĐT: 0243.8642439

Điều 7. Phương thức bầu cử

1. Thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu: Theo đó mỗi Cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) nhân với số thành viên được bầu của HĐQT, BKS (Theo hướng dẫn quy định tại phụ lục đính kèm theo Quy chế này)

2. Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một người hoặc một số ứng viên nhưng không được vượt quá số lượng thành viên HĐQT, BKS được bầu bổ sung.

Điều 8: Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS

1. Người trúng cử thành viên HĐQT, BKS được xác định theo số phiếu được bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên cần bầu theo Quy chế này.

2. Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau thì Đại hội đồng cổ đông sẽ tiến hành bầu lại trong số ứng viên có số phiếu bầu ngang nhau, việc bầu lại vẫn được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu.

3. Nếu kết quả bầu cử lần một không đủ số thành viên HĐQT, BKS thì sẽ được tiến hành bầu cử cho đến khi bầu đủ số lượng thành viên cần bầu.

Điều 9: Giải quyết khiếu nại

1. Mọi thắc mắc, khiếu nại liên quan đến công tác bầu cử (nếu có) sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết.

2. Mỗi cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan đến công tác bầu cử nếu xét thấy có dấu hiệu vi phạm quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Điều 10: Hiệu lực của Quy chế.

Quy chế này đã được công bố công khai trước cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và có hiệu lực thi hành ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông (thông qua Website);
- HĐQT, BKS, BGĐ,
- Các phòng CM và Bến xe
- Lưu TCHC

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Hữu Tuyến

PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN BẦU DÒN PHIẾU

Giả sử Đại hội đồng cổ đông bầu cử chọn 03 thành viên HĐQT trong tổng số các ứng viên.

Cổ đông Nguyễn Văn A nắm giữ (bao gồm sở hữu và được ủy quyền) 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số quyền bầu cử của cổ đông Nguyễn Văn A là: $(1.000 \times 3) = 3.000$ quyền bầu cử.

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu đôn phiếu theo phương thức sau:

1. Dồn tất cả 3.000 quyền bầu cử của mình cho 01 ứng viên trong Danh sách bầu cử.
2. Hoặc chia đều 3.000 quyền bầu cử cho 03 ứng viên.
3. Hoặc Bầu ít hơn 3.000 quyền bầu cử cho 01 trong 03 ứng viên.

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu của Công ty.
- Tổng quyền bầu cử cho những ứng cử viên đó của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 3.000 quyền bầu cử.
- Số ứng viên cổ đông Nguyễn Văn A bầu vượt quá 03 người.
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế này.

